

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Phối hợp giữa Sở Xây dựng, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với các tuyến Quốc lộ phân cấp, đường tỉnh và các tuyến đường kết nối trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày 16/2026 của UBND tỉnh)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với các tuyến quốc lộ phân cấp, đường tỉnh và các tuyến đường kết nối trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Sở Xây dựng.
- Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi chung là UBND cấp xã).
- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.
- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Điều 3. Mục đích phối hợp

- Tăng cường trách nhiệm, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
- Chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ nhằm bảo đảm an toàn giao thông, an toàn công trình, duy trì tình trạng kỹ thuật công trình đường bộ, phục vụ nhu cầu đi lại và phát triển kinh tế - xã hội.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

- Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị tham gia phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
- Công tác phối hợp được thực hiện thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ, thống nhất, tránh chồng chéo giữa các cơ quan, đơn vị.
- Các vướng mắc, phát sinh trong quá trình phối hợp sẽ được bàn bạc, thống nhất giải quyết theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị; tuân thủ quy định của pháp luật.
- Bảo đảm phân định rõ trách nhiệm chủ trì, trách nhiệm phối hợp và trách nhiệm xử lý của từng cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện.

5. Cơ quan phối hợp có trách nhiệm hỗ trợ, cung cấp thông tin, hồ sơ, nhân lực theo đề nghị của cơ quan chủ trì; không làm thay trách nhiệm của cơ quan chủ trì xử lý vi phạm. Việc phối hợp không làm thay đổi thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính của cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 5. Phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật

1. Sở Xây dựng thực hiện hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và thông tin các nội dung liên quan đến kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan; phối hợp với các địa phương triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

2. UBND cấp xã chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến tổ chức, cá nhân trên địa bàn bằng nhiều hình thức phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; vận động các tổ chức, cá nhân tự giác tháo dỡ công trình vi phạm quy định về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, khôi phục lại nguyên trạng để đảm bảo an toàn công trình đường bộ và an toàn giao thông.

3. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh phối hợp với Sở Xây dựng, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong phạm vi các khu kinh tế, khu công nghiệp thuộc phạm vi quản lý; lồng ghép nội dung tuyên truyền trong quá trình hướng dẫn, quản lý hoạt động đầu tư, xây dựng, sản xuất kinh doanh của các tổ chức, doanh nghiệp; phối hợp vận động các tổ chức, cá nhân chấp hành các quy định về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, hành lang an toàn đường bộ và an toàn giao thông.

Điều 6. Phối hợp trong công tác kiểm tra, phát hiện và xử lý vi phạm

1. Trình tự, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính được thực hiện theo các quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

2. Trách nhiệm phát hiện vi phạm

a) Sở Xây dựng chỉ đạo các đơn vị quản lý, bảo trì đường bộ tổ chức thực hiện công tác tuần kiểm, tuần đường, kiểm tra hiện trường để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý.

b) UBND cấp xã trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra, phát hiện các hành vi vi phạm về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn quản lý; kịp thời ngăn chặn các hành vi lấn chiếm, sử dụng trái phép đất dành cho đường bộ, hành lang an toàn đường bộ và các hành vi vi phạm khác theo quy định của pháp luật.

c) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh phối hợp với Sở Xây dựng và UBND cấp xã trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với

các tuyến quốc lộ được phân cấp quản lý, đường tỉnh và các tuyến đường kết nối đi qua phạm vi khu kinh tế, khu công nghiệp; phối hợp phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm theo thẩm quyền.

d) Tổ chức, cá nhân khác khi phát hiện hành vi vi phạm về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thông báo cho Sở Xây dựng hoặc UBND cấp xã nơi xảy ra hành vi vi phạm biết để kịp thời ngăn chặn và xử lý theo quy định.

3. Trách nhiệm thông báo và phối hợp thông tin xử lý vi phạm

a) Các cơ quan, đơn vị khi phát hiện hành vi vi phạm có trách nhiệm kịp thời thông báo cho UBND cấp xã nơi xảy ra vi phạm để kiểm tra, lập biên bản và xử lý theo thẩm quyền.

b) Trường hợp hành vi vi phạm có ảnh hưởng đến an toàn giao thông hoặc an toàn công trình đường bộ thì cơ quan, đơn vị phát hiện vi phạm phải phối hợp thực hiện ngay các biện pháp cảnh báo, bảo đảm an toàn giao thông và ngăn chặn hành vi vi phạm tiếp diễn.

c) Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp cung cấp hồ sơ kỹ thuật tuyến đường, xác định phạm vi đất dành cho đường bộ, hành lang an toàn đường bộ và hỗ trợ chuyên môn, kỹ thuật phục vụ công tác xử lý vi phạm khi có yêu cầu.

d) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh có trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin, hồ sơ dự án, xác định chủ đầu tư và các nội dung liên quan phục vụ công tác kiểm tra, xử lý vi phạm trong khu kinh tế, khu công nghiệp trên cơ sở đề nghị bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền hoặc cơ quan chủ trì xử lý vụ việc, trừ trường hợp cần phối hợp khẩn cấp để bảo đảm an toàn giao thông, an toàn công trình đường bộ hoặc ngăn chặn hành vi vi phạm đang xảy ra.

4. Trách nhiệm xử phạt vi phạm hành chính

a) UBND cấp xã chủ trì tổ chức xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ xảy ra trên địa bàn thuộc thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch UBND cấp xã theo quy định của pháp luật; tổ chức áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả, vận động tháo dỡ công trình vi phạm và ngăn ngừa tái lần chiếm.

Trường hợp vụ việc vượt thẩm quyền, có tính chất phức tạp, liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị hoặc yêu cầu chuyên môn, kỹ thuật chuyên ngành giao thông đường bộ thì UBND cấp xã chuyển hồ sơ hoặc đề nghị Sở Xây dựng chủ trì xử lý theo quy định.

b) Sở Xây dựng thực hiện xử phạt vi phạm hành chính đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật hoặc các vụ việc do UBND cấp xã chuyển đến; phối hợp với UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình tổ chức xử lý vi phạm.

5. Hồ sơ xử lý vi phạm hành chính do cơ quan nào thụ lý hoặc tiếp nhận xử lý thì cơ quan đó có trách nhiệm quản lý, lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

6. Phối hợp trong quá trình tổ chức xử lý vi phạm

a) Sở Xây dựng, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau trong việc kiểm tra, xác định hành vi vi phạm

và các vấn đề kỹ thuật liên quan đến công trình đường bộ, phạm vi đất dành cho đường bộ và hành lang an toàn đường bộ để làm cơ sở xử phạt vi phạm hành chính theo quy định. Trường hợp phát sinh chồng chéo về thẩm quyền hoặc chưa xác định rõ cơ quan chủ trì xử lý thì Sở Xây dựng chủ trì phối hợp, hướng dẫn thống nhất việc xử lý.

b) Đối với các trường hợp vi phạm hành lang an toàn đường bộ, sử dụng trái phép đất của đường bộ hoặc các hành vi khác có dấu hiệu xâm hại kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, ảnh hưởng đến an toàn giao thông, an toàn công trình đường bộ, hoạt động khai thác công trình đường bộ hoặc có nguy cơ phát sinh tình huống phức tạp về an ninh, trật tự, cơ quan chủ trì xử lý vi phạm có trách nhiệm phối hợp với lực lượng Công an, UBND cấp xã, đơn vị quản lý đường bộ và các cơ quan, đơn vị có liên quan để tổ chức kiểm tra, xác minh, ngăn chặn hành vi vi phạm và xử lý theo quy định của pháp luật.

c) Trường hợp cần thiết để ngăn chặn kịp thời hậu quả có thể xảy ra hoặc bảo đảm an toàn giao thông, an toàn công trình đường bộ, cơ quan chủ trì xử lý vi phạm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các biện pháp cảnh báo, rào chắn, phân luồng giao thông hoặc các biện pháp cần thiết khác theo quy định của pháp luật.

d) Trường hợp vụ việc vượt thẩm quyền hoặc có khó khăn, vướng mắc trong quá trình xử lý, cơ quan chủ trì xử lý vi phạm kịp thời trao đổi, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để thống nhất biện pháp xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo theo quy định.

Điều 7. Phối hợp trong công tác cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

1. Trường hợp cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt, cơ quan có thẩm quyền sẽ thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thực hiện theo Luật Xử lý vi phạm hành chính và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

2. UBND cấp xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả, giải tỏa công trình vi phạm, công trình tái lấn chiếm không tự tháo dỡ và các trường hợp vi phạm khác trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo thẩm quyền được pháp luật quy định.

3. Trong quá trình tổ chức cưỡng chế, các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp cung cấp hồ sơ, tài liệu, hỗ trợ xác định hiện trạng vi phạm, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông và tổ chức thực hiện các biện pháp cần thiết phục vụ công tác cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

4. Sau khi hoàn thành cưỡng chế, cơ quan chủ trì cưỡng chế phối hợp với UBND cấp xã và đơn vị quản lý đường bộ kiểm tra hiện trạng, bàn giao mặt bằng để quản lý, ngăn ngừa tái lấn chiếm theo quy định.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỤ THỂ

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Chương II của Quy chế này.
2. Chịu trách nhiệm lưu giữ, cập nhật, bổ sung thông tin vi phạm vào hồ sơ quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
3. Cung cấp thông tin về kết cấu hạ tầng giao thông, cấp kỹ thuật đường bộ, phạm vi đất dành cho đường bộ theo hiện trạng hoặc theo quy hoạch được phê duyệt phục vụ công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
4. Giải quyết kịp thời những kiến nghị về chuyên môn kỹ thuật liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
5. Chỉ đạo các đơn vị quản lý, bảo trì đường bộ tổ chức kiểm tra thường xuyên để phát hiện kịp thời, chủ động phối hợp UBND cấp xã ngăn chặn, xử lý những trường hợp vi phạm về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
6. Xây dựng kế hoạch và biện pháp xử lý đối với các trường hợp còn tồn tại trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với các tuyến đường thuộc Sở Xây dựng quản lý.

Điều 9. Trách nhiệm của UBND cấp xã

1. Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Chương II của Quy chế này.
2. Quản lý việc sử dụng đất trong và ngoài hành lang an toàn đường bộ theo quy định của pháp luật; xử lý kịp thời các hành vi vi phạm quy định về sử dụng, khai thác trong phạm vi đất dành cho đường bộ.
3. Giải tỏa các công trình ảnh hưởng đến phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phù hợp với quy hoạch, lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, ngăn chặn và chấm dứt tình trạng tái lấn, chiếm sử dụng trái phép phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
4. Phối hợp kiểm tra, kịp thời phát hiện và yêu cầu tạm dừng thi công đối với các trường hợp thi công công trình trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép theo quy định.
5. Tăng cường phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị có liên quan ngăn chặn, xử lý kịp thời theo thẩm quyền các vi phạm về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc phạm vi quản lý.
6. Giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc khai thác, sử dụng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Trách nhiệm của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

1. Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Chương II của Quy chế này.
2. Phối hợp với Sở Xây dựng, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong

phạm vi khu kinh tế, khu công nghiệp.

3. Phối hợp cung cấp thông tin, hồ sơ dự án, xác định chủ đầu tư và các nội dung liên quan phục vụ công tác kiểm tra, xử lý vi phạm.

4. Phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật; vận động các tổ chức, cá nhân chấp hành các quy định về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, hành lang an toàn đường bộ và an toàn giao thông.

Chương IV CÔNG TÁC BÁO CÁO VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Công tác báo cáo

1. Sở Xây dựng chủ trì, tổng hợp báo cáo theo yêu cầu, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

2. UBND cấp xã định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo tình hình quản lý, xử lý vi phạm về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn gửi Sở Xây dựng theo yêu cầu hoặc theo quy định.

Điều 12. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Quy chế được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện, thường xuyên theo dõi, đánh giá, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện Quy chế này và báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn để áp dụng tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề chưa phù hợp hoặc phát sinh khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung thì các đơn vị có ý kiến bằng văn bản gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.